

# THỰC TRẠNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC DẠY HỌC CỦA SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM

ThS. PHẠM THỊ HƯƠNG\*

Ngày nhận bài: 10/04/2016; ngày sửa chữa: 12/04/2016; ngày duyệt đăng: 12/04/2016.

**Abstract:** Testing and assessment are important steps of pedagogic training. The article analyses the status of assessing the teaching competence of pedagogical students, on that basis also proposes solutions to overcome difficulties to improve teaching quality of students at universities.

**Keywords:** Testing and assessment, student, teacher training.

1. Kiểm tra, đánh giá (KT, ĐG) là một khâu quan trọng không thể tách rời đối với mọi quá trình đào tạo. KT, ĐG không chỉ đem lại thông tin để ĐG người học, người dạy mà còn ĐG chất lượng, hiệu quả quá trình dạy học (DH). Ở tầm vĩ mô, quản lí chất lượng dạy và học rất cần các thông tin từ hoạt động KT, ĐG kết quả người học. Mặt khác, KT, ĐG còn giúp những đối tượng trực tiếp của quá trình đào tạo kịp thời thay đổi, chỉnh sửa chương trình, cách thức đào tạo để đạt được mục tiêu. Theo Nguyễn Công Khanh, ĐG trong giáo dục là quá trình thu thập, tổng hợp, diễn giải thông tin về đối tượng cần ĐG (hiểu biết hay năng lực người học, chương trình, nhà trường...) một cách có hệ thống nhằm mục đích hiểu biết sâu và sử dụng các thông tin này để ra quyết định về đối tượng ĐG hoặc để đưa ra các chính sách giáo dục [1]. Mặc dù có nhiều quan điểm khác nhau nhưng chung quy lại, ĐG trong giáo dục đều có chung một quan điểm là quá trình thu thập, xử lí thông tin từ đối tượng cần ĐG nhằm cải thiện đối tượng theo chiều hướng tích cực hơn.

Theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông (THPT), năng lực DH là một trong những tiêu chuẩn quan trọng của người giáo viên, là một năng lực tổng hợp của nhiều năng lực và là năng lực quan trọng cần thiết, một thành tố của năng lực nghề nghiệp [2]. Do đó, đối với một sinh viên (SV) ngành sư phạm (NSP), năng lực DH là năng lực cốt lõi bắt buộc phải có sau khi hoàn thành khóa học tại các cơ sở đào tạo.

ĐG năng lực DH của SV NSP không chỉ đem lại kết quả phân loại ĐG SV mà thông qua đó, ĐG chương trình đào tạo năng lực này một cách trực tiếp, toàn diện nhất vì dữ liệu thu thập được từ ĐG năng lực DH là minh chứng thuyết phục nhất để ĐG hiệu quả của những tác động từ chương trình đào tạo đến việc hình thành năng lực này cho SV NSP.

2. Với mục đích thu thập số liệu thực tiễn về vấn đề ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV NSP một cách khách quan, cụ thể để phân tích, tìm ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong công tác ĐG kết quả đào tạo SV tại các trường đại học sư phạm, làm cơ sở để xuất định hướng đổi mới, khắc phục những hạn chế đó. Năm 2015 chúng tôi tiến hành khảo sát trực tiếp bằng phiếu hỏi trên 210 đối tượng, trong đó 150 giảng viên (GV), 30 chuyên viên phòng Đào tạo, 30 chuyên viên Trung tâm kiểm định chất lượng thuộc 6 trường đại học (Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội 2; Trường ĐHSP - Đại học Huế; Trường ĐHSP - ĐH Thái Nguyên; Trường ĐH Vinh; Trường ĐHSP - ĐH Đà Nẵng; Trường ĐH Đồng Tháp). Nội dung khảo sát tập trung vào các vấn đề sau đây:

**2.1. Về mức độ đáp ứng mục tiêu ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV NSP.** Khảo sát ý kiến về mục tiêu ĐG kết quả đào tạo ở các trường tuy có khác nhau về một số mục tiêu cụ thể, tuy nhiên đều hướng đến các mục tiêu: ĐG chính xác khách quan, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp, điều chỉnh cách thức tổ chức DH và hướng đến ĐG năng lực người học.

Tổng hợp ý kiến của 210 cán bộ GV, chuyên viên của các trường đại học có đào tạo NSP cho thấy kết quả phân bố thể hiện ở biểu đồ 1.

Kết quả điều tra và phân tích cho thấy, đa số các mục tiêu ĐG mới dừng lại ở mức độ 2 và 3, không có ý kiến nào cho rằng mục tiêu ĐG hiện nay đạt hiệu quả tốt nhất là mức độ 4. Mức thấp (mức độ 1) cũng rất ít ý kiến phỏng vấn lựa chọn. Tuy nhiên ở mức độ 1, mục tiêu *Sử dụng kết quả ĐG để điều chỉnh chương trình đào tạo* khá cao, đạt xấp xỉ 40%, theo ý kiến phỏng vấn cán bộ GV các trường thì mục tiêu ĐG

\* Trường Đại học Vinh

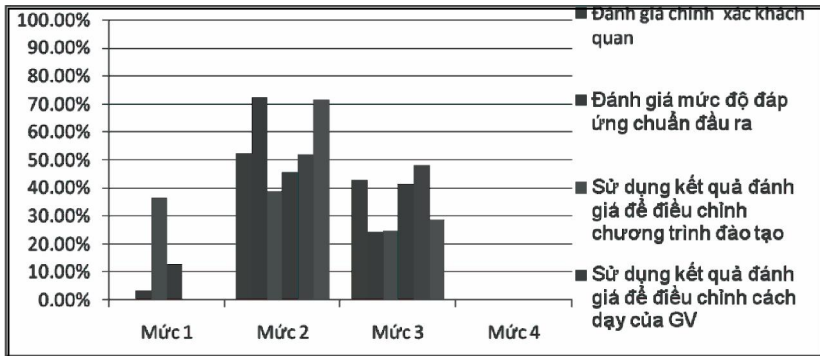
này ít được quan tâm hơn so với các mục tiêu khác.

**2.2. Về hình thức, thời điểm, đối tượng ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV NSP.**

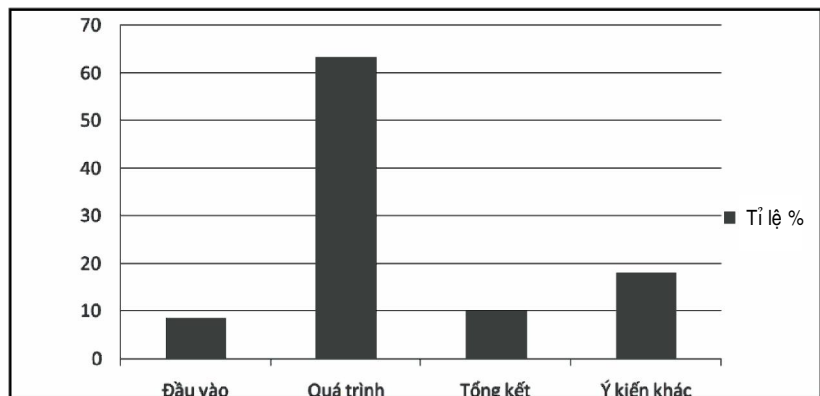
Hiện nay, các trường đang sử dụng nhiều hình thức ĐG khác nhau, trong đó ĐG quá trình là hình thức được hầu hết các trường lựa chọn bởi những ưu điểm của nó, đây cũng là hình thức ĐG phù hợp với mục tiêu ĐG toàn diện, ĐG đem lại thông tin phản hồi cải tiến quá trình DH. Tuy nhiên, gần 20% số người lựa chọn hình thức ĐG quá trình có thêm ý kiến cho rằng: Mặc dù trường của họ đang sử dụng hình thức ĐG quá trình, nhưng lại chú trọng ĐG tổng kết môn học, còn các điểm chuyên cần và điều kiện giữa kì thường bị xem nhẹ. Nguyên nhân do tỉ lệ điểm thành phần và thi kết thúc môn quá chênh lệch với tỉ lệ 3/7 hoặc 4/6 (xem biểu đồ 2).

Khi được hỏi về thời điểm ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV, 51,44% GV và chuyên viên được hỏi cho rằng thời điểm ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV phù hợp nhất là vào thời điểm thực tập sư phạm (TTSP) cuối khóa, theo ý kiến của GV thì đây là thời điểm các em bộc lộ năng lực DH khá rõ nét, ĐG vào thời điểm này không chỉ ĐG được kiến thức chuyên ngành SV mà còn ĐG được năng lực nghề nghiệp SV học tập và rèn luyện trong toàn bộ khóa học tại cơ sở đào tạo.

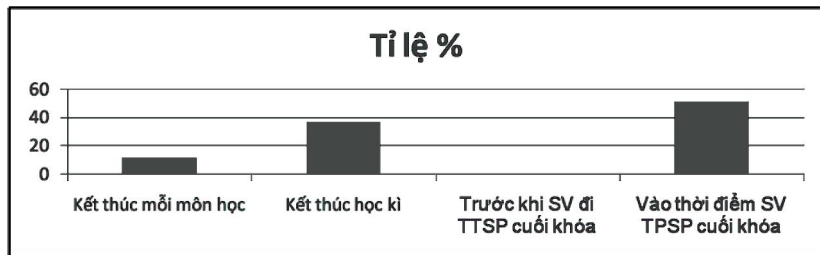
Về đối tượng ĐG: Tương ứng với thời điểm ĐG phù hợp nhất là vào thời điểm SV thực tập cuối khóa, đối tượng được lựa chọn ĐG là SV năm cuối có tới 68,57% người được phỏng vấn lựa chọn, còn lại 31,43% cho rằng nên ĐG SV năm thứ 3, SV năm thứ nhất và thứ 2 không được lựa chọn ĐG vì đa số các ý kiến cho rằng ở thời điểm này SV chưa tích lũy đủ các tín chỉ các học phần rèn luyện năng lực DH cho SV.



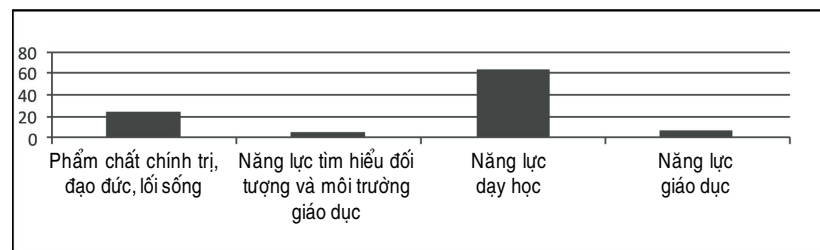
Biểu đồ 1. Mức độ đáp ứng mục tiêu ĐG kết quả đào tạo năng lực DH



Biểu đồ 2. Hình thức ĐG hiện đang sử dụng



Biểu đồ 3. Thời điểm ĐG hiện đang sử dụng

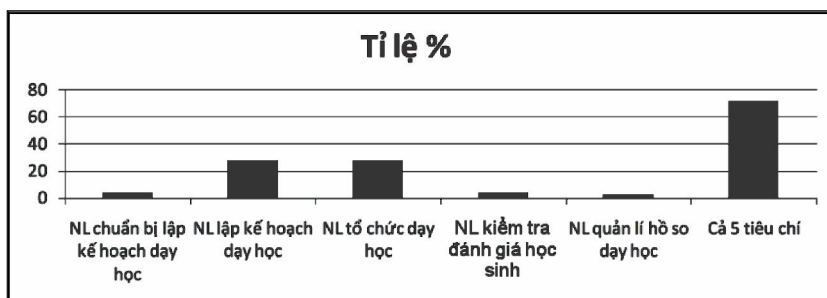


Biểu đồ 4. Tiêu chuẩn quan trọng nhất của giáo viên THPT

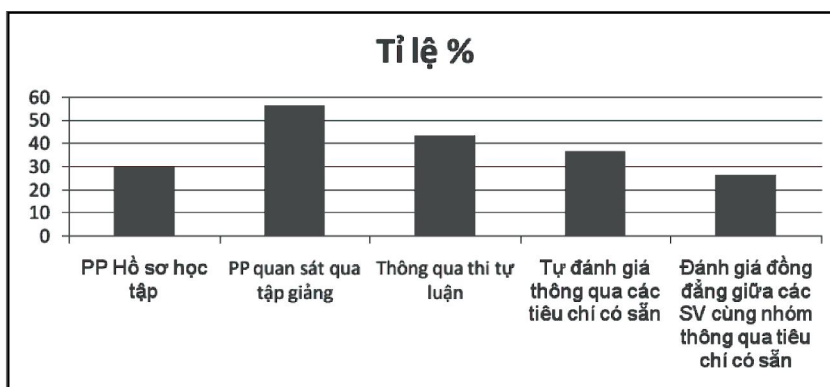
**2.3. Về tiêu chuẩn quan trọng nhất của giáo viên THPT.** Khi được hỏi về tiêu chuẩn quan trọng nhất của giáo viên THPT trong số các tiêu chuẩn mà chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS & THPT quy định, có 64,28% ý kiến khẳng định *Năng lực DH* là phẩm chất quan trọng nhất. Điều này cho thấy, đa số cán bộ, GV thấy được vai trò của năng

lực DH đối với giáo viên tương lai.

**2.4. Về tiêu chí ĐG năng lực DH của SV NSP.** Trong 5 tiêu chí để ĐG năng lực DH của SV NSP dựa trên cơ sở là Chuẩn đầu ra trình độ đại học khối NSP và chuẩn nghề nghiệp giáo viên THPT mà chúng tôi đưa ra để hỏi ý kiến, có hơn 70% ý kiến lựa chọn nên ĐG cả 5 tiêu chí, những người còn lại cho rằng chỉ nên ĐG 2 tiêu chí quan trọng nhất là *Lập kế hoạch DH* và *Tổ chức DH*, vì hai tiêu chí này SV được rèn luyện nhiều ở trường đại học, các tiêu chí còn lại thường sẽ được học hỏi dần sau khi đi dạy ở trường phổ thông (xem biểu đồ 5).



Biểu đồ 5. Tiêu chí ĐG năng lực DH



Biểu đồ 6. Các phương pháp sử dụng hiện nay để ĐG năng lực DH

**2.5. Về phương pháp, công cụ ĐG năng lực DH của SV NSP.** Phương pháp

ĐG có ý nghĩa lớn đối với quá trình ĐG, kết quả ĐG sẽ tin cậy hơn nhiều nếu có phương pháp ĐG phù hợp. Không những thế phương pháp ĐG thích hợp còn đem lại công bằng cho người được ĐG, tạo thuận lợi cho người thực hiện ĐG thu được kết quả một cách chính xác, khách quan, dễ dàng.

Khảo sát phương pháp ĐG năng lực DH của SV các trường cho thấy: Phần lớn ý kiến cho rằng, phương pháp ĐG hiện nay được sử dụng là ĐG thông qua quan sát SV tập giảng chiếm 56,67%, sau đó là phương pháp ĐG thông qua các bài thi tự luận chiếm hơn 40%. Trong khi các phương pháp còn lại chỉ chiếm từ 30-40%. Đáng chú ý là phương pháp ĐG đồng đẳng có rất nhiều ưu việt nhưng các trường hiện nay rất ít quan tâm, chiếm tỷ lệ thấp nhất 27%. Nguyên nhân của thực trạng này là do các trường chưa có bộ tiêu chí có sẵn để hướng dẫn các em tự ĐG đồng đẳng một cách khách quan (xem biểu đồ 6).

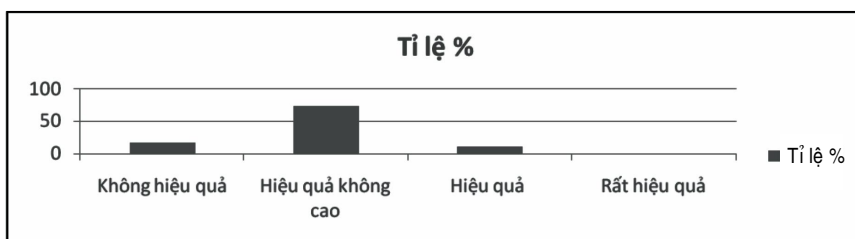
Công cụ ĐG giúp ích rất nhiều cho người thực hiện ĐG về thời gian cũng như mức độ khách quan, hơn thế nữa, công cụ ĐG cũng là một gợi ý để người được ĐG biết mình phải làm những gì để có kết quả ĐG tốt nhất.

Theo kết quả phỏng vấn cán bộ, GV các trường cho thấy, 91% ý kiến cho rằng, hiện nay các trường

chưa có bộ công cụ dành riêng cho ĐG *Năng lực DH* của SV. Việc ĐG năng lực này chủ yếu theo cách riêng của GV.

**2.6. Về phản hồi kết quả ĐG năng lực DH của SV.** Sử dụng kết quả ĐG là một khâu quan trọng đối với mọi quá trình ĐG, sử dụng kết quả ĐG không chỉ để phân loại đối tượng ĐG, mà còn cung cấp thông tin giúp cải thiện quá trình rèn luyện năng lực DH cho SV. Tuy nhiên, kết quả ĐG năng lực DH của các trường chỉ phản hồi kết quả ĐG cho SV chiếm tỷ lệ 95,71%, tỷ lệ phản hồi cho GV không đáng kể chiếm 17,61%, không có phản hồi tới cán bộ quản lý. Thực tế này cho thấy, kết quả ĐG chưa phát huy hết vai trò của nó mà chủ yếu chỉ sử dụng để phân loại SV sau khi đào tạo.

**2.7. Về thời điểm ĐG năng lực DH của SV TTSP ở trường phổ thông.** Kết quả khảo sát thu được 51,44% ý kiến cho rằng ĐG năng lực DH của SV phù hợp nhất vào thời điểm TTSP cuối khóa, vì thế có tới 78,57% ý kiến phỏng vấn cho rằng hiện nay một số trường đại học giao toàn quyền cho trường THPT tự ĐG theo cách riêng của họ, 21,42% ý kiến khác cho rằng trường họ cử cán bộ, GV về trường phổ thông dự giờ ĐG, 60% các ý kiến khác cho rằng nên kết hợp với trường THPT xây dựng một bộ công cụ để thực hiện ĐG SV.



Biểu đồ 7. Hiệu quả ĐG năng lực DH

Cơ sở đào tạo còn lỏng lẻo dẫn đến SV ít có cơ hội được cọ sát thực tế phổ thông trong việc rèn luyện năng lực DH. Mặt khác, chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo cũng chưa thực sự gắn với nhu cầu phổ thông do sự liên kết rời rạc này. Vì thế, SV sư

phạm ra trường khó đáp ứng đòi hỏi của các trường phổ thông, đặc biệt là các trường phổ thông có chất lượng tốt, yêu cầu cao. □

**2.8. Về hiệu quả của việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV hiện nay.** Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ hiệu quả của việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV hiện nay cho thấy: 73,33% cho rằng việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV có hiệu quả không cao; 16,67% cho rằng việc ĐG này không hiệu quả, chỉ có 10% ý kiến cho rằng đạt hiệu quả và 0% ý kiến lựa chọn ĐG rất hiệu quả. Tỉ lệ này cho phép suy luận rằng, cần thiết phải có một cuộc cách mạng để nâng cao hiệu quả ĐG năng lực DH của SV NSP (xem biểu đồ 7).

**2.9. Về mức độ cần thiết của việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV hiện nay.** Kết quả khảo sát 210 cán bộ, GV thuộc 6 trường đại học có đào tạo NSP trên cả nước về mức độ cần thiết phải ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV cho thấy: 100% người được hỏi đều khẳng định rất cần thiết phải ĐG năng lực này sau khi hoàn thành quá trình đào tạo tại các cơ sở đào tạo. Tỉ lệ trên khẳng định tất cả cán bộ, GV được phỏng vấn của các trường đều nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc ĐG kết quả đào tạo nói chung, trong đó có ĐG kết quả đào tạo năng lực DH nói riêng, một tiêu chuẩn quan trọng, cốt lõi của giáo viên THPT.

**3. Vấn đề ĐG kết quả đào tạo SV nói chung, ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV nói riêng đã được quan tâm tại các trường đại học, phần lớn cán bộ, GV của các trường đã nhận thức đúng đắn vai trò của công tác ĐG kết quả đào tạo trong việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tại các cơ sở đào tạo. Các ý kiến cho rằng: Rất cần thiết phải xây dựng một bộ công cụ để ĐG năng lực DH của SV sau khi kết thúc các môn học tại trường đại học nhằm ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV, từ đó điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, nhất là trong bối cảnh giáo dục toàn cầu hiện nay đòi hỏi phải đào tạo theo tiếp cận phát triển năng lực người học. Vì vậy, cần thắt chặt hơn nữa quan hệ giữa trường đại học với trường phổ thông trong việc đào tạo và ĐG năng lực DH của SV sư phạm. Nguyên nhân là trong thời gian qua, việc gắn kết giữa trường phổ thông và**

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Công Khanh - Đào Thị Oanh (2015). *Giáo trình kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Bộ GD-ĐT. *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông*. (Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [3] Analytic quality Glossary. *Assessment of student learning* <http://www.qualityresearchinternational.com/glossary/assessment.htm>
- [4] Ngân hàng Á Châu - Bộ GD-ĐT. Dự án Phát triển giáo viên trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp. *Tài liệu hướng dẫn tăng cường năng lực sư phạm cho giảng viên của các cơ sở đào tạo giáo viên trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp 2010*.
- [5] Đinh Quang Báo và cộng sự. *Chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Jame H.Strong (2013). *Qualities of effective teacher*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Brady, L (2002). *School university partnerships - what do the schools want*. Australian Journal of teacher education, Vol.27, No.1, 2002.

## Một số hình thức tổ chức đánh giá...

(Tiếp theo trang 38)

- [3] Nguyễn Hữu Châu (chủ biên) - Vũ Quốc Chung - Vũ Thị Sơn (2005). *Phương pháp, phương tiện, kĩ thuật và hình thức tổ chức dạy học trong nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Dự án Việt - Bỉ (2010). *Dạy và học tích cực, một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] James. H. M (1997). *Đánh giá lớp học*. University of Virginia Press, USA.
- [6] Nguyễn Công Khanh (chủ biên) - Đào Thị Oanh - Lê Mỹ Dung (2014). *Kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.